

Số: **25** /2019/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **16** tháng **4** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

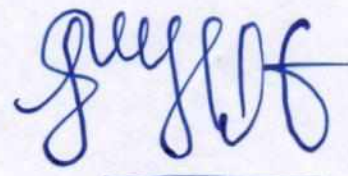
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **30** tháng **4** năm 2019 và thay thế Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TT&TT, Bộ Ngoại giao;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm tin học tỉnh, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Quảng Trị;
- Tạp chí Cửa Việt;
- Lưu: VT, NC, ĐN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **25** /2019/QĐ-UBND
ngày **16** tháng **4** năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là các Sở, ngành, địa phương) trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân quản lý và tham gia thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong phạm vi Quy chế này, thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Trị được hiểu là thông tin chính thức về tỉnh Quảng Trị, thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị và thông tin tình hình thế giới đến với Quảng Trị.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của HĐND tỉnh và sự chỉ đạo điều hành thống nhất của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan Trung ương, các Sở, ngành, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và có liên quan đến tỉnh Quảng Trị.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, địa phương trong tỉnh trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

3. Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và



bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ.

4. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chủ động thực hiện công tác thông tin đối ngoại vừa toàn diện, thường xuyên, vừa có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của quốc gia và của tỉnh Quảng Trị góp phần nâng cao vị thế của tỉnh Quảng Trị và của đất nước Việt Nam trên trường quốc tế.

Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đến các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị

1. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị là thông tin giới thiệu về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế,



chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Quảng Trị đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị được cung cấp qua các hình thức sau đây:

a) Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức trong tỉnh.

b) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước trong tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do UBND tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền phát hành.

đ) Đăng phát trên hệ thống các cụm Thông tin đối ngoại của tỉnh.

e) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước.

g) Sản phẩm của các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài.

h) Sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet.

i) Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài.

k) Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh và ở nước ngoài.

l) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cung cấp thông tin tình hình thế giới

1. Thông tin tình hình thế giới là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Quảng Trị với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Quảng Trị với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh Quảng Trị.

2. Thông tin tình hình thế giới do Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí địa phương, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Quảng Trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin tình hình thế giới được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:

a) Qua người phát ngôn.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước trong tỉnh.

- c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ.
- d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 8. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của địa phương, của đất nước trên các lĩnh vực.

2. UBND tỉnh triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh thông qua các hình thức sau đây:

a) Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, UBND tỉnh thông báo cho Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý.

b) Ban hành Thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; cử người phát ngôn của UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh.

c) Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn, hoặc ủy quyền cho Sở Thông tin và Truyền thông tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho các cơ quan báo chí khi Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu.

d) Chỉ đạo đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên cổng/trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; cung cấp, đăng tải thông tin lên các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

đ) Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí của tỉnh (Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Tạp chí Cửa Việt), các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước để giải thích làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch.

e) Tổ chức cung cấp thông tin cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại và đồng bào ở khu vực biên giới, gồm các nội dung: giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch; quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các biện pháp tại Khoản 2 Điều này.

3. Các Sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật có trách nhiệm theo dõi và tổng hợp dư luận

báo chí trong và ngoài nước về tình hình của tỉnh, của từng lĩnh vực, địa phương.

Khi phát hiện có thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của từng lĩnh vực, địa phương, các Sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh và chủ động thông tin, giải thích, làm rõ định hướng dư luận. Đối với những trường hợp cần thiết, các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý.

4. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 9. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

1. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Trị là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Trị là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.

3. Các Sở, ngành, địa phương, các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Trị.

Điều 10. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh Quảng Trị là các ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh và quảng bá hình ảnh Quảng Trị tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 11. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan:

1. Xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Trị trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.



Điều 12. Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Trị, Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu biên giới

1. Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Trị, địa chỉ <http://thongtindoingoi.quangtri.gov.vn> có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Quảng Trị thông qua mạng Internet.

2. Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu biên giới là phương tiện đăng tải những thông tin tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; về quản lý nhà nước và bảo vệ biên giới lãnh thổ. Đồng thời giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống, về đất nước, con người Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Quảng Trị đến với du khách trong nước và quốc tế.

3. UBND tỉnh thống nhất quản lý Cổng Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu biên giới. Đồng thời giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm quản lý, vận hành Cổng Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu biên giới, đảm bảo cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 13. Văn phòng UBND tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh Quảng Trị.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại cho cán bộ cấp phòng trở lên và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm theo quy định. Tham gia các lớp tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Bộ Ngoại giao tổ chức về thông tin đối ngoại.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng quy chế, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung hợp tác truyền thông với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

7. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức biên soạn và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

8. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức hợp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp, định hướng nội dung thông tin đối ngoại cho cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức và cá nhân quan tâm; Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

9. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin về địa phương; tham mưu UBND tỉnh xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, vận hành Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Trị, Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu biên giới theo nhiệm vụ được giao.

11. Phối hợp với Công an tỉnh, Cục Hải quan, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu xuất bản phẩm nhằm phát hiện và báo cáo kịp thời UBND tỉnh những xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc, không đúng sự thật, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh, lợi ích... của tỉnh, của quốc gia, dân tộc Việt Nam để có biện pháp xử lý.

12. Phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra và giải quyết các vi phạm, khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh; Đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo thẩm quyền.

13. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 15. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài liên quan đến tỉnh Quảng Trị; phản bác đối với các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại

công cuộc xây dựng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của tỉnh Quảng Trị.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và các lĩnh vực khác cho các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử của Sở với những ngôn ngữ phù hợp (tiếng Việt, Anh, Thái, Lào, Trung,...) để cung cấp những thông tin đối ngoại nhanh chóng, kịp thời.

6. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, thể dục thể thao và du lịch.

7. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của địa phương.

Điều 16. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa, các hoạt động thông tin đối ngoại bằng các hình thức văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch để quảng bá những nét đẹp về vùng đất, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa độc đáo của nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Trị.

2. Phối hợp và tạo điều kiện để các cơ quan liên quan sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao do ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch quản lý vào các hoạt động phục vụ thông tin đối ngoại khi có nhu cầu.

3. Phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi phát hiện những văn hóa phẩm xấu, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa, lợi ích... của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để xử lý kịp thời.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến văn hóa, du lịch của địa phương.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Cung cấp thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước, các nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA), các nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài (NGOs),...

2. Thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của ngành về chương trình, kế hoạch hợp tác, xúc tiến đầu tư với các vùng, lãnh thổ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ... với tỉnh Quảng Trị về phát triển kinh tế - xã hội; cơ chế, chính sách đầu tư, kinh doanh của tỉnh; những thành tựu của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Việt Nam.

Điều 18. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến an ninh trật tự trong các hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại; kịp thời phát hiện, đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến chính sách thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Điều 19. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 20. Sở Tài chính

1. Thẩm định, đề xuất cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt;

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 21. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới, cửa khẩu.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan đơn vị liên quan quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo theo nhiệm vụ được giao.

Điều 22. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được



giao; xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, cơ chế chính sách và những thành tựu phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Trị làm cơ sở tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu quảng bá, giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng nhiều ngôn ngữ.

3. Chủ trì quảng bá, giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư tại các hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

4. Thường xuyên cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị về các nội dung có liên quan đến xúc tiến, hợp tác, đầu tư nước ngoài.

Điều 23. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, danh mục dự án đã đầu tư và đang thu hút đầu tư vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải các nội dung liên quan đến hợp tác, xúc tiến đầu tư nước ngoài.

Điều 24. Các Sở, ngành và địa phương

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mà đơn vị, địa phương quản lý; cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh các nội dung liên quan đến yêu cầu thông tin đối ngoại.

3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí phục vụ cho hoạt động thông tin đối ngoại gửi cơ quan chức năng thẩm định, trình duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

4. Xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Điều 26 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. Phân công tổ chức hoặc cá nhân chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp. UBND huyện, thị xã, thành phố giao Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu, giúp UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về



thông tin đối ngoại và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương.

7. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh, quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị, Tạp chí Cửa Việt

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh và con người Quảng Trị; giá trị truyền thống, văn hóa, lịch sử; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Tăng cường thông tin tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo; công tác phân giới, cắm mốc trên đất liền và các hoạt động liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Đăng tải thông tin giải thích làm rõ, khi có đề nghị của UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương; đồng thời chủ động đấu tranh với các thông tin sai lệch, chủ động tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh, hướng dẫn dư luận xã hội.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 26. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Hàng tháng, các Sở, ngành, địa phương cung cấp thông tin ít nhất một lần cho Công Thông tin đối ngoại của tỉnh, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

2. Các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền và phạm vi quản lý. Định kỳ hằng năm gửi Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại đến Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 05 tháng 12, nội dung kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục 01 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; gửi Báo cáo năm chậm nhất vào ngày 20 tháng 11 của năm theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 27. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các Sở, ngành, địa phương được cân đối từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại được giao, các Sở,

ngành, địa phương lập dự toán kinh phí, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp chung sau đó gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 28. Điều khoản thi hành


1. Các Sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này và theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

3. Các Sở, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại do UBND tỉnh ban hành.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, các Sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

